

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 1/2026

| STT       | Họ Và tên        | ĐƠN VỊ       | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                 |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>01/2026 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>02/2026 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>03/2026 | Số thuế nộp quý<br>1/2026 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong Q1/2026 | Hoàn thuế năm<br>2025 | Thu nhập tăng thêm<br>NQ 27/2025/HĐND<br>QUÝ 1/ 2026 được<br>nhận | Trừ thuế TNCN quý<br>1/2026 vào tiền thu nhập<br>tăng thêm theo NQ<br>27/2025/HĐND<br>QUÝ 1/2026 | Số thuế chênh lệch |                | Tiền vào tài khoản |
|-----------|------------------|--------------|--------------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------|--------------------|
|           |                  |              |                                | Bản thân                | Người phụ thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                      |                                      |                           |                                             |                       |                                                                   |                                                                                                  | Phải nộp<br>thêm   | Được thoái trả |                    |
| 242       | Trịnh Hoàng Hiệp | Khoa Kinh tế | 187.900.779                    | 46.500.000              | 55.800.000      | 4.160.561                | 7.219.542                            | 5.485.423                            | -                                    | 12.704.965                | -                                           | 8.377.181             | 50.228.100                                                        | 4.327.784                                                                                        | -                  | -              | 45.900.316         |
| Tổng cộng |                  |              | 187.900.779                    | 46.500.000              | 55.800.000      | 4.160.561                | 7.219.542                            | 5.485.423                            | -                                    | 12.704.965                | -                                           | 8.377.181             | 50.228.100                                                        | 4.327.784                                                                                        | -                  | -              | 45.900.316         |

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14 tháng 04 năm 2026  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm